

TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

LƯỢC SỬ TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM . đào quý hùng . 01 | ĐỔI ĐỜI . lâm viên . 08 | CÁC CHỈ HUY
TRƯỞNG TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM . đồ mạnh trường . 13 | TRẢ LẠI CHO TÔI . đoàn bùi . 17 | TÂM THỨ
CỦA MỘT NGƯỜI THẦY CŨ . trần ngọc huyền . 18 | CHIẾN SĨ TRẬN VONG . 21 | "THẦY CŨ" CÓ LINH THIÊNG . võ
ý . 22 | QUANG CẢNH TRƯỜNG VBQGVN . 27 | SVSQ HỌC NGOÀI THẢO TRƯỜNG . 28 | SVSQ HỌC TRONG LỚP . 29
| SVSQ TỐT NGHIỆP . 30 | VÕ BỊ VỊ QUỐC VONG THÂN . ban biên soạn lược sử võ bị . 31 | CÁC NIÊN TRƯỞNG VÀ
ĐỒNG ĐỘI VÕ BỊ/THỦY QUÂN LỤC CHIẾN . tô văn cấp . 56 | VÕ BỊ HÀNH KHÚC . trần như hùng . 69 | VÕ BỊ HÀNH
KHÚC . cao xuân thanh ngọc . 70 | MỘT ĐỜI VÕ BỊ . phạm kim khôi . 73 | THỜI THỂ, THIÊN, ÁC, VÀ ... CON
NGƯỜI . vương mộng long . 74 | THỜI LÍNH VÕ BỊ . quốc nam . vũ hy triệu . kim cao . vô danh . ld song ba . 82



Nguyệt San

KBC

CỐ VẤN PHÁP LUẬT:
Tổ Hợp Luật Sư
ĐỖ PHỦ & ANH TUẤN

BAN CHỦ BIÊN:
NGUYỄN HUY HÙNG
LS TRẦN THANH HIỆP
ĐỖ QUÝ TOÀN
TRƯỜNG SƠN LÊ XUÂN NHỊ
ĐINH LÂM THANH
TRẦN VĂN GIANG
HỒNG HUY

CỘNG TÁC VIÊN:
PHẠM PHONG DINH
TRẦN VĂN NGÀ
PHẠM TÍN AN NINH
MƯỜNG GIANG
BẢO ĐỊNH
HỒ ĐẮC HUÂN
NGUYỄN VĂN KHANH
CAPTOVAN
NGỌC HẠNH (Phượng Vĩ)
NGÔ MINH HẰNG
BÁC SĨ HOÀNG CƠ LÂN
TAM BÁCH ĐÌNH BÁ TÂM
Nhóm HUYNH ĐỆ CHI BINH
(tại Japan, Pháp, Na Uy, Hòa Lan và Đông Bắc Hoa Kỳ)

TRÌNH BÀY:
H' NGUYEN

HÌNH ẢNH:
GOOGLE SEARCH

PHÁT HÀNH - QUẢNG CÁO:
HỒNG HUY
ĐT: (714) 412-9013
(714) 254-5141

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN KBC:
9353 Bolsa Ave., K17
Westminster, CA 92683
Email:
dungthaito@yahoo.com
nguyetsankbc@gmail.com
Website:
www.nguyetsankbc.com



LƯỢC SỬ TRƯỜNG VÕ BỊ

QUỐC GIA VIỆT NAM

ĐÀO QUÝ HÙNG

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam không chỉ được biết đến qua bộ quân phục đại lễ uy nghi trong các kỳ diễn hành vào những ngày lễ lớn tại thủ đô, mà với 6,583 sĩ quan tốt nghiệp thì đã có hơn 1 ngàn cựu SVSQ anh dũng hy sinh ngoài chiến trường, tuấn tiết ngày quốc nạn, và trong ngục tù CS, đem xương máu mình để tô thắm lá cờ trường Mẹ.

Lược sử của Trường Võ Bị bắt đầu từ ngày 1 tháng 12 năm 1948, khi Trường Sĩ Quan Việt Nam (SQVN) được thành lập tại Đập Đá, Huế.

Trường Sĩ Quan Việt Nam (Huế):

Trường SQVN đào tạo được hai khóa:

- *Khóa 1:* Từ tháng 10/1948 đến tháng 5/1949, tốt nghiệp 56 thiếu úy.
- *Khóa 2:* Từ ngày 1/9/1949 đến ngày 1/7/1950, tốt nghiệp 103 thiếu úy.

Khóa 1 và Khóa 2 có 19 vị tướng lãnh.

Năm 1950 trường chuyển về Đà Lạt, sát nhập với Trường Võ Bị Liên Quân Viễn Đông của Quân Đội Pháp, đổi tên thành Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt.

Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt (VBLQĐL):

Trường VBLQĐL đào tạo từ Khóa 3 đến Khóa 13:

- *Khóa 3:* Từ tháng 10/1950 đến tháng 7/1951, tốt nghiệp 135 thiếu úy.
- *Khóa 4:* Từ tháng 4/1951 đến tháng 12/1951, tốt nghiệp 100 thiếu úy.
- *Khóa 5:* Từ tháng 7/1951 đến tháng 4/1952, tốt nghiệp 247 thiếu úy.



- **Khoá 6:** Từ tháng 12/1951 đến tháng 10/1952, tốt nghiệp 184 thiếu úy.

- **Khoá 7:** Từ tháng 5/1952 đến tháng 2/1953, tốt nghiệp 128 thiếu úy.

- **Khoá 8:** Từ tháng 10/1952 đến tháng 6/1953, tốt nghiệp 163 thiếu úy.

- **Khoá 9:** Từ tháng 3/1953 đến tháng 8/1953, tốt nghiệp 196 thiếu úy.

- **Khoá 10:** Từ 10/1953 đến 6/1954, tốt nghiệp 525 thiếu úy.

- **Khoá 11:** Từ tháng 10/1954 đến tháng 5/1955, tốt nghiệp 162 thiếu úy.

- **Khoá 12:** Từ tháng 10/1955 đến tháng 12/1956, tốt nghiệp 147 thiếu úy.

- **Khoá 13:** Từ tháng 4/1956 đến tháng 4/1958, tốt nghiệp 179 thiếu úy.

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (TVBQGVN):

Sang thời Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam, Tổng Thống Ngô Đình Diệm cải tổ lại và kể từ ngày 29 tháng 7 năm 1959 theo nghị định của Bộ Quốc Phòng, đổi tên thành trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

Trường VBQGVN đào tạo từ Khoá 14 đến Khoá 29, tốt nghiệp thiếu úy.

Riêng hai Khoá 30 và Khoá 31 đang đào tại sinh viên sĩ quan thì xảy ra Quốc Nạn 30/4/1975.

Điều Kiện Gia Nhập TVBQGVN (kể từ Khoá 14 - Khoá 31):

Muốn gia nhập Trường Võ Bị, ứng viên phải hội các điều kiện:

- Tuổi từ 17 đến 22 tuổi
- Là công dân Việt Nam
- Chưa khi nào lập gia đình, và nếu được chấp nhận thụ huấn, cam kết không kết hôn trong suốt khóa học

- Có hồ sơ hạnh kiểm tốt

- Không có thân nhân theo CS
- Có Tú Tài II ban Toán hay Khoa Học hoặc văn bằng ngoại quốc tương đương.

- Trúng tuyển chương trình khảo thí của trường VBQGVN

- Có thể lực tốt và đầy đủ sức khỏe với chiều cao tối thiểu là 1 thước 60 phân

Chương trình học mỗi năm được chia làm hai mùa: mùa nắng – quân sự, mùa mưa – văn hóa.

- Về quân sự: các Sinh Viên Sĩ Quan được huấn luyện chiến thuật tác chiến cấp Trung Đội và các cuộc hành quân liên binh chủng.

- Về văn hóa: Sinh Viên Sĩ Quan được dạy chương trình bậc Đại Học dân sự, và các cuộc thực nghiệm tại các phòng thí nghiệm với các học cụ tối tân.

Thời Gian Thụ Huấn:

Vì nhu cầu chiến trường nên thời gian thụ huấn của các khóa thay đổi từ 2 đến 3 hoặc 4 năm.

Để trau dồi nghệ thuật chỉ huy và lãnh đạo, Trường VBQGVN tổ chức Hệ Thống Tự Chỉ Huy và 8 Tuần Sơ Khởi.

Hệ Thống Tự Chỉ Huy:

Ngoài mục đích giúp các Sinh Viên Sĩ Quan thực tập về chỉ huy, còn có tác dụng phát huy tình huynh đệ giữa các khóa.

Tám Tuần Sơ Khởi (Huấn Nhục) - Huấn luyện Tân Khoa Sinh (TKS):

SVSQ khóa đàn anh đảm trách việc huấn luyện giúp các tân khóa sinh dứt bỏ nếp sống dân chính, để khép mình vào kỷ luật, kỷ luật là sức mạnh của Quân Đội.

Trước khi trở thành một Sinh Viên Sĩ Quan của năm thứ nhất,

ứng viên phải trải qua một thời gian huấn luyện với đầy thử thách cam go, thời gian 8 tuần là thời gian "lột xác", không qua khỏi thời gian này, ứng viên sẽ bị loại.

Từ một thanh niên dân chính để trở thành một cấp chỉ huy trong Quân Đội, đòi hỏi ứng viên phải có đủ khả năng để được uốn nắn, thay đổi cả về thể chất, tinh thần cũng như tư tưởng. Một danh từ khác được dùng cho ý nghĩa của Mùa Tân Khóa Sinh, đó là Lò Luyện Thép: *"Một thanh sắt được rèn luyện thành thanh kiếm"*.

Ngày Nhập Trường:

Các tân khóa sinh tập họp trước cổng trường, được chia thành 8 toán tương ứng với 8 đại đội của Liên Đoàn (Trung Đoàn) SVSQ. Các SVSQ Cán Bộ và Huấn Luyện Viên đứng thành đội hình chào đón các tân khóa sinh.

Sau nghi thức chào đón của các SVSQ cán bộ, các Tân Khóa Sinh (TKS) vừa bước qua cổng Nam Quan là cuộc thử thách cam go bắt đầu.

Tân Khóa Sinh khó mà hình dung ra được sự những thử thách mà họ sẽ phải trải qua. Họ ngỡ ngàng, ngạc nhiên rồi kinh hoàng trước những tiếng hò hét, đốc thúc của SVSQ Cán Bộ. Những bài huấn luyện về thể xác liên tục thay đổi, không còn đi bộ, mà chạy là chính, chạy liên tục, "thao trường đổ mồ hôi", sao cho một người thanh niên dân chính thành người lính.

Mỗi ngày, cuộc hành xác TKS kéo dài từ sáng sớm đến khuya, ngay trong bữa cơm là một trong những điều khốn khổ! TKS thân xác rã rời, nuốt miếng cơm không trôi mà còn được



SVSQ cán bộ ưu ái ép ăn cho bằng được, không phải một, mà là 3, 4 chén cơm.

Ngày "hành xác" nhập trường của mỗi TKS là nỗi kinh hoàng, đáng nhớ nhất trong cuộc đời của mỗi sĩ quan xuất thân trường Võ Bị. Để luyện tập tinh thần biết chịu đựng cũng như tuân hành kỷ luật Quân Đội một cách tuyệt đối, các SVSQ Cán Bộ nói gì, bắt luận là phải, là trái, TKS phải tuân theo, không có ý kiến.

SVSQ Cán Bộ cầm trái ớt, lại bảo là trái chuối, đưa TKS ăn! TKS phải ăn, cay chảy nước mắt, nhưng vẫn phải theo lệnh SVSQ Cán Bộ khen: "Ngọt!"¹

¹ Sĩ quan cán bộ Phạm Minh Đức (K16) đã giải thích việc SVSQ Cán Bộ bắt TKS ăn trái ớt, hoặc những hình phạt tương tự, không phải là những trò đùa vô ích, đó là bài học về nghệ thuật lãnh đạo và chỉ huy của Chỉ Huy Trường Trần Ngọc Huyền:

"Khi còn là thuộc cấp, phải thi hành những cái lệnh cay chảy nước mắt thì sẽ nhớ mãi. Sau này ra chiến trường, là cấp chỉ huy trung đội, đại đội, tiểu đoàn, phải chỉ huy và ra lệnh sao cho thuộc cấp tâm phục khẩu phục thì sẽ thành công. Nếu ép thuộc cấp phải thi hành những lệnh vô kể khả thi thì không còn là lệnh cay chảy nước mắt trong quân trường mà là nước mắt của vợ con tử sĩ."

Thể chất của các TKS phát triển thay đổi mỗi ngày, TKS không còn yếu đuối như ngày nhập trường, tinh thần cũng mạnh mẽ cương quyết hơn.

Mỗi ngày, TKS được huấn luyện căn bản quân sự để trở thành một người lính, biết sử dụng thành thạo các vũ khí cá nhân Garant, Carbine, trung liên. Về chiến thuật, thoát hiểm mưu sinh, ban ngày, ban đêm, địa hình biết xem bản đồ, điểm đứng, tọa độ, v.v...

Huấn luyện Tân Khóa Sinh:

Theo truyền thống Trường Võ Bị, các SVSQ Cán Bộ sẵn sàng đàn em rất kỹ, tuy đặt ra hình phạt để rèn luyện Tân Khóa Sinh, nhưng bốn phạm SVSQ Cán Bộ là lo lắng, theo dõi chăm sóc từng cá nhân theo đà phát triển về thể chất lẫn tinh thần. Đó là mục đích của 8 Tuần Sơ Khởi mà hầu hết các trường quân sự trên thế giới đem ra áp dụng.

Thời gian qua mau, rồi 8 Tuần Sơ Khởi cũng kết thúc bằng việc tất cả TKS hăng diện chinh phục đỉnh Lâm Viên hoặc các đỉnh núi cao nào gần trường tùy theo tình hình an ninh cho phép. Đó cũng là ngày đáng tiếc cho TKS

nào không đạt kết quả 8 Tuần Huấn Nhục phải rời trường.

Sau khi chinh phục đỉnh Lâm Viên là Đêm Gắn Alpha, các TKS chính thức được trở thành một Sinh Viên Sĩ Quan.

Thật là hãnh diện và cảm động vì đã vượt qua được một chặng đường quá chông gai, nếu không muốn nói là "đổi đời".

Thân mẫu một TKS (ĐQH) từ Sài Gòn lên Đà Lạt dự lễ gắn Alpha cho con trai. Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường hỏi: "Bà thấy con bà như thế nào?" Bà hãnh diện, hạnh phúc, chỉ biết ôm con khóc nức nở.

Hệ Thống Tự Chỉ Huy:

SVSQ các khóa kết hợp thành Liên Đoàn hay Trung Đoàn Sinh Viên Sĩ Quan với một Hệ Thống Tự Chỉ Huy do các SVSQ thâm niên nhất đảm trách. Hệ thống gồm có:

- SVSQ Trung Đoàn Trưởng (Liên Đoàn Trưởng cũ)
- Các SVSQ Tham Mưu Trung Đoàn: Ban 1, Ban 3, Ban 4 và Ban 5
- Các SVSQ Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 1 và Tiểu Đoàn 2
- Các SVSQ Tham Mưu Tiểu Đoàn 1 và Tiểu Đoàn 2: Ban 1, Ban 3, Ban 4 và Ban 5



- Các SVSQ Đại Đội Trưởng các Đại Đội A - H (8 đại đội, sau này thêm Đại Đội I Không Quân và K Hải Quân)

- Các SVSQ Thường Vụ và Tiếp Liệu của mỗi Đại Đội

- Các SVSQ Trung Đội Trưởng (3) của mỗi Đại Đội

- Các SVSQ Tiểu Đội Trưởng (3) của mỗi Trung Đội

Ngoài ra, còn có Hội Đồng Danh Dự gồm các SVSQ năm cuối được tuyển chọn để xét xử các SVSQ vi phạm kỷ luật.

Mười Điều Tâm Niệm SVSQ/ TVBQGVN:

Mười điều tâm niệm được mỗi SVSQ thuộc nằm lòng, là kim chỉ nam cho đời sống tinh thần và tư cách của SVSQ:

1. Tự thắng để chỉ huy là điều kiện tiên quyết để thành công.

2. Danh dự là kim chỉ nam hướng dẫn mọi suy tưởng và hành động của người SVSQ.

3. Thành thực với bản thân, tín nghĩa với đồng bạn, trung thực với cấp chỉ huy là căn bản tác phong đạo đức của cán bộ.

4. Kỷ luật SVSQ là kỷ luật thép đặt trên căn bản tinh thần tự giác.

5. Ý thức trách nhiệm là bước đầu trên đường phục vụ võ nghiệp.

6. Phát huy khả năng toàn diện và trau dồi kiến thức trong hiện tại là nhiệm vụ chính của người SVSQ trong thời gian thụ huấn.

7. Sinh hoạt đơn vị là nhu cầu để phát huy tinh thần đồng đội và khả năng lãnh đạo của người SVSQ.

8. Không có gì là không thể làm được đối với SVSQ.

9. Tinh thần thi đua cá nhân và đơn vị là động lực của tiến bộ.

10. Tin tưởng vào tiền đồ dân tộc là quyết tâm xây dựng sự nghiệp cán bộ.

Chương Trình Huấn Luyện Tổng Quát của SVSQ :

Khi mới thành lập năm 1948 thời gian huấn luyện và đào tạo là 9 tháng. Nhiệm vụ của trường (khi ở Huế và sau đó về Đà Lạt) là đào tạo sĩ quan cấp Trung Đội Trưởng.

Năm 1957 tăng lên thành 12 tháng, rồi đến năm 1961 là 2 năm. Đến giữa thập niên 1960, khóa học của trường Võ Bị Đà Lạt là chương trình 3 năm sau lại tăng lên 4 năm (bắt đầu áp dụng từ năm 1966).

Học trình lúc đầu tương đương với Cao Đẳng. Đến năm 1966 thì chứng chỉ tốt nghiệp ngang hàng với bằng Cử Nhân, tương đương với các trường Võ Bị tại các quốc gia bạn.

Về lương bổng: hai năm đầu sinh viên được hưởng lương cấp Trung Sĩ, hai năm sau cấp Chuẩn Úy. Sinh viên học xong 4 năm tốt nghiệp với cấp bậc Thiếu Úy và văn bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng hoặc tương đương.

Mục đích và chủ trương của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam là đào tạo các sĩ quan hiện dịch nòng cốt cho Hải-Lục-Không Quân, vừa có khả năng chỉ huy, chiến đấu trong thời chiến, vừa có đủ trình độ kiến thức bậc Đại Học, để sẵn sàng phục vụ đất nước trong thời bình.

Trường lấy chương trình của Học Viện West Point Hoa Kỳ làm mẫu.

Về quân sự, tổng quát một khóa học gồm có những môn vũ khí, truyền tin, chiến thuật tác chiến. Lý thuyết lẫn thực tập. Các sinh viên sĩ quan được huấn luyện chiến thuật tác chiến cấp trung đội và thêm một số kiến thức thuộc cấp đại đội, để sẵn sàng nhận nhiệm vụ trung đội trưởng Bộ Binh khi ra trường. Về thể chất, SVSQ được huấn luyện võ thuật như Nhu Đạo, Thái Cực Đạo, Quyền Anh và các môn thể thao. Ngoài ra còn được dạy lái xe, cưỡi ngựa (môn cưỡi ngựa không còn áp dụng cho những khóa sau này).

Từ Khóa 25 trở về sau, hai năm đầu chương trình học cho các sinh viên đều giống nhau.





Bắt đầu từ năm thứ ba trở đi thì tách ra ba Quân Chung riêng biệt, trong đó tỷ số 1/8 thuộc Không Quân, 1/8 thuộc Hải Quân và 3/4 thuộc Lục Quân, được huấn luyện riêng rẽ về Quân Binh Chung.

SVSQ năm thứ ba, năm thứ tư được gửi đi thụ huấn tại các trung tâm huấn luyện Nhảy Dù, Biệt Động Quân. Ngoài ra, các tân sĩ quan mới ra trường sẽ thụ huấn thêm các khoá học chuyên môn khác tùy theo sự đòi hỏi của quân binh chủng mà họ phục vụ như Thiết Giáp, Pháo Binh, v.v...

Chương Trình Huấn Luyện về Văn Hóa:

"VÀI NÉT VỀ VĂN HOÁ VỤ"

(Bài viết của Giáo Sư Văn Hóa Vụ Đoàn Văn Khanh TVBQGVN)

TVBQGVN được tổ chức thành 3 khối: Tham Mưu, Văn Hóa Vụ, Quân Sự Vụ.

Khối Văn Hóa Vụ được hình thành kể từ khi Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Ngô Đình Diệm ký Nghị Định thành lập Trường Võ Bị Quốc Gia vào ngày 29 tháng 7 năm 1959, và cho áp dụng một chương trình huấn luyện 4 năm bao gồm cả

hai phương diện quân sự và văn hóa tại quân trường này. Nghị định này đặt sự giáo huấn của trường Võ Bị Quốc Gia ngang hàng với các trường đại học Sài Gòn, Huế và Đà Lạt.

Do sự tái phát cuộc chiến tranh Quốc - Cộng nên từ tháng 8/1962, trường VBQGVN tạm ngưng chương trình 4 năm và cho áp dụng chương trình huấn luyện thời chiến được rút gọn còn 2 năm để đáp ứng nhu cầu của Quân Đội trong tình hình khẩn trương.

Vào ngày 13/12/1966, Thủ Tướng Chính phủ ký Nghị Định tái lập chương trình 4 năm bắt đầu áp dụng cho Khóa 22 trở về sau, và từ đó sinh viên trường VBQGVN có trình độ học vấn tương đương với bất cứ trường đại học 4 năm nào khác tại Việt Nam.

Chương trình văn hóa tại trường VBQGVN được chia đều trong 4 năm gồm các môn học về khoa học thuần túy, khoa học ứng dụng và nhân văn xã hội.

Trong khoa học thuần túy – Toán Học, Vật Lý Và Hóa Học – SVSQ học, suy nghĩ và tìm hiểu lý do, phân biệt những yếu tố căn bản để suy luận và tìm ra

kết luận cho vấn đề. Những môn học này cung cấp căn bản hiểu biết cho SVSQ để có thể tiến tới trong khoa học áp dụng và chuẩn bị cho họ sử dụng khả năng trong công tác kiến thiết quốc gia.

Những lớp học về kỹ sư cầu cống, xa lộ và phi trường, bản đồ, khảo sát,... được hoạch định phát huy khả năng các chuyên gia để có thể hình thành bản đồ cho quốc gia, khảo sát và xây cất xa lộ, đường xe lửa, phát triển và bảo trì thương cảng, kiến thiết và sửa chữa cầu cống. Trong môn học về Kỹ Thuật Điện, ngoài việc học về nguyên tắc căn bản của máy thu thanh, xe cộ và vũ khí, SVSQ còn được mở mang sự hiểu biết để có thể giúp họ phụ trách về các công dụng điện khí trong nước.

Vào khoảng 40% chương trình văn hoá chú trọng về các môn nhân văn và xã hội học. Các môn học có giá trị trực tiếp và hướng dẫn sinh viên đi sâu vào sự hiểu biết về thế giới và phát triển văn hóa dân tộc.

Về tổ chức, ngoài Phòng Điều Hành phụ trách về công tác hành chánh, Khối Văn Hoá Vụ được chia thành 9 khoa như sau:

- Khoa Sinh Ngữ
 - Khoa Nhân Văn
 - Khoa Khoa học Xã hội
 - Khoa Toán
 - Khoa Khoa học
 - Khoa Cơ khí
 - Phân khoa Kỹ Thuật Điện
 - Khoa Công Chánh
 - Khoa Kỹ Thuật Điện
 - Khoa Kỹ Thuật Canh Nông
- Việc giảng dạy được hỗ trợ hữu hiệu bằng những phương tiện hiện đại tại:
- Thư viện



Các Tướng Lãnh Xuất Thân Từ Trường Võ Bị:

(Số thứ tự - Họ và Tên - Cấp bậc - Năm phong cấp)

- 1) **Tôn Thất Đính** - Trung Tướng - 1963
- 2) **Nguyễn Hữu Có** - Trung Tướng - 1965
- 3) **Đặng Văn Quang** - Trung Tướng - 1965
- 4) **Nguyễn Văn Thiệu** - Trung Tướng - 1965
- 5) **Nguyễn Văn Mạnh** - Trung Tướng - 1970
- 6) **Ngô Du** - Trung Tướng - 1970
- 7) **Trần Văn Trung** - Trung Tướng - 1971
- 8) **Trần Thanh Phong** - Thiếu Tướng - 1972
- 9) **Hồ Văn Tố** - Thiếu Tướng - 1958
- 10) **Huỳnh Văn Cao** - Thiếu Tướng - 1958
- 11) **Tôn Thất Xứng** - Thiếu Tướng - 1964
- 12) **Nguyễn Văn Chuân** - Thiếu Tướng - 1965
- 13) **Hoàng Văn Lạc** - Thiếu Tướng - 1969
- 14) **Bùi Đình Đạm** - Thiếu Tướng - 1970
- 15) **Lê Ngọc Triển** - Chuẩn Tướng - 1970
- 16) **Nguyễn Thanh Sảng** - Chuẩn Tướng - 1972
- 17) **Phan Xuân Nhuận** - Chuẩn Tướng - 1966
- 18) **Nguyễn Thành Hoàng** - Chuẩn Tướng - 1968
- 19) **Lê Trung Tường** - Chuẩn Tướng - 1974
- 20) **Hoàng Xuân Lãm** - Trung Tướng - 1967
- 21) **Lữ Lan** - Trung Tướng - 1969
- 22) **Dư Quốc Đống** - Trung Tướng - 1970

- Phòng thí nghiệm Anh ngữ
- Phòng thí nghiệm Hóa Học
- Phòng thí nghiệm Vật Lý
- Nhà thí nghiệm nặng
- Nhà in Sách Giáo Khoa

Mỗi năm học của SVSQ được chia làm hai mùa: Mùa Văn Hóa và Mùa Quân Sự:

- Mùa Văn Hóa từ tháng 3 cho đến giữa tháng 12.
- Mùa Quân Sự kéo dài từ giữa tháng 12 đến tháng 3.

Mỗi Mùa Văn Hóa được chia ra làm hai lục cá nguyệt. Mỗi lục cá nguyệt có 3 giai đoạn, và mỗi giai đoạn kéo dài 6 tuần lễ. Có bài sát hạch hàng tuần, cuối giai đoạn, cuối lục cá nguyệt và cuối Mùa Văn Hóa. Mỗi lớp học Văn Hóa chỉ gồm 16 SVSQ, 4 toán SVSQ cùng học một đề tài cùng một giờ do 4 giảng viên đảm trách.

Giáo sư đoàn gồm 160 Sĩ Quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc từ chuẩn úy đến trung tá. Họ tốt nghiệp từ các trường đại học trong nước hoặc ngoại quốc. Ngoài ra còn một số ít giáo sư dân chính. Tất cả đều có văn bằng cử nhân hay kỹ sư, khoảng 30% đã tốt nghiệp ở

Hoa Kỳ với bằng MA hay MS.

Hội Đồng Văn Hóa gồm Văn Hóa Vụ Trưởng, các Trưởng Khoa, Quân Sự Vụ Trưởng dưới quyền của Chỉ Huy Trưởng TVBQGVN.

Cuối năm học, Hội Đồng Văn Hóa duyệt xét trình độ học tập của SVSQ để quyết định việc cho lên lớp hay ở lại lớp của từng SVSQ.

Trong 4 năm học, SVSQ chỉ được phép ở lại lớp một lần. Khi ra trường, ngoài cấp bậc Thiếu úy, SVSQ còn được cấp phát văn bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng được Bộ Quốc Gia Giáo Dục Việt Nam Cộng Hòa và các trường đại học Hoa Kỳ thừa nhận.

Kết Quả Đào Tạo và Huấn Luyện:

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đã huấn luyện và đào tạo cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được 35 khóa.

33 khóa đã thực sự ra trường (K1 tới K29 + 4 Khóa Phụ với 6,583 sĩ quan hiện dịch, 2 khóa còn đang thụ huấn là Khóa 30 và Khóa 31).



- 23) Nguyễn Việt Thanh - Trung Tướng - 1970
- 24) Phan Trọng Chinh - Trung Tướng - 1970
- 25) Lâm Quang Thi - Trung Tướng - 1971
- 26) Nguyễn Xuân Thịnh - Trung Tướng - 1971
- 27) Phạm Quốc Thuận - Trung Tướng - 1971
- 28) Nguyễn Văn Minh - Trung Tướng - 1972
- 29) Nguyễn Vĩnh Nghi - Trung Tướng - 1974
- 30) Nguyễn Văn Toàn - Trung Tướng - 1974
- 31) Nguyễn Văn Hiếu - Trung Tướng - 1975
- 32) Nguyễn Cao - Thiếu Tướng - 1965
- 33) Trương Quang Ân - Thiếu Tướng - 1968
- 34) Lâm Quang Thơ - Thiếu Tướng - 1970
- 35) Phạm Văn Phú - Thiếu Tướng - 1971
- 36) Trần Bá Di - Thiếu Tướng - 1972
- 37) Đào Duy Ân - Thiếu Tướng - 1974
- 38) Đỗ Kế Giai - Thiếu Tướng - 1974
- 39) Lê Minh Đào - Thiếu Tướng - 1975
- 40) Phan Đình Niệm - Thiếu Tướng - 1975
- 41) Trần Văn Hai - Chuẩn Tướng - 1970
- 42) Vũ Văn Giai - Chuẩn Tướng - 1971
- 43) Nguyễn Văn Phước - Chuẩn Tướng - 1971
- 44) Lý Tông Bá - Chuẩn Tướng - 1972
- 45) Trần Văn Cẩm - Chuẩn Tướng - 1972
- 46) Võ Dinh - Chuẩn Tướng - 1972

- 47) Lê Đức Đạt - Chuẩn Tướng - 1972
- 48) Trương Hữu Đức - Chuẩn Tướng - 1972
- 49) Lý Bá Hỷ - Chuẩn Tướng - 1972
- 50) Đỗ Kiến Nhiều - Chuẩn Tướng - 1972
- 51) Trần Văn Nhứt - Chuẩn Tướng - 1972
- 52) Chương Dzènh Quay - Chuẩn Tướng - 1972
- 53) Lê Văn Thân - Chuẩn Tướng - 1972
- 54) Trần Đình Thọ - Chuẩn Tướng - 1972
- 55) Diệp Quang Thủy - Chuẩn Tướng - 1972
- 56) Lê Văn Tư - Chuẩn Tướng - 1972
- 57) Lý Đức Quân - Chuẩn Tướng - 1973
- 58) Trần Quang Khôi - Chuẩn Tướng - 1974
- 59) Nguyễn Ngọc Oánh - Chuẩn Tướng - 1974
- 60) Huỳnh Thới Tây - Chuẩn Tướng - 1975
- 61) Mạch Văn Trường - Chuẩn Tướng - 1975

Kết Luận:

Từ ngày thành lập cho đến 30/4/1975, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đã cung ứng cho Quân Lực VNCH gần 7 ngàn sĩ quan 29 khóa sĩ quan (từ Khóa 1 tới Khóa 29), 4 khóa phụ, một khóa Cấp Tốc Trung Đội Trường và 500 SVSQ của Khóa 30 và Khóa 31 chưa tốt nghiệp. Tuyệt đại đa số các sĩ quan tốt nghiệp đã chiến đấu ngoài chiến trường. Có một vị làm Tổng Thống (Nguyễn Văn Thiệu, Khóa 1), các viên chức cao cấp trong chính quyền, có 61 vị tướng lãnh và sĩ quan các

cấp được phân phối đi khắp các Quân, Binh, Chủng để đảm trách vai trò cán bộ Chỉ Huy hoặc Tham Mưu.

Dù ở cương vị nào, kỹ thuật hay tác chiến, người sĩ quan xuất thân Trường Võ Bị Quốc Gia vẫn luôn nuôi dưỡng tinh thần: "Tự Thắng Để Chỉ Huy".

Châm ngôn "Tổ Quốc, Danh Dự, Trách Nhiệm" là kim chỉ nam minh chứng mọi hành động vị Quốc An Dân. Đa số các cựu SVSQ đã thành công trên đường binh nghiệp. Không thành công thì thành danh: "Những Anh Hùng Vị Quốc Vong Thân".

Những cựu SVSQ còn sống sót sau cuộc chiến là thương binh, thương phế binh, những người phải trải qua những chuỗi ngày tháng nghiệt ngã trong lao tù CS v.v.. Nhưng các cựu SVSQ vẫn tự hào là những đứa con ưu tú của Trường Mẹ. ■

ĐÀO QUÝ HÙNG

(Cựu SVSQ K26)



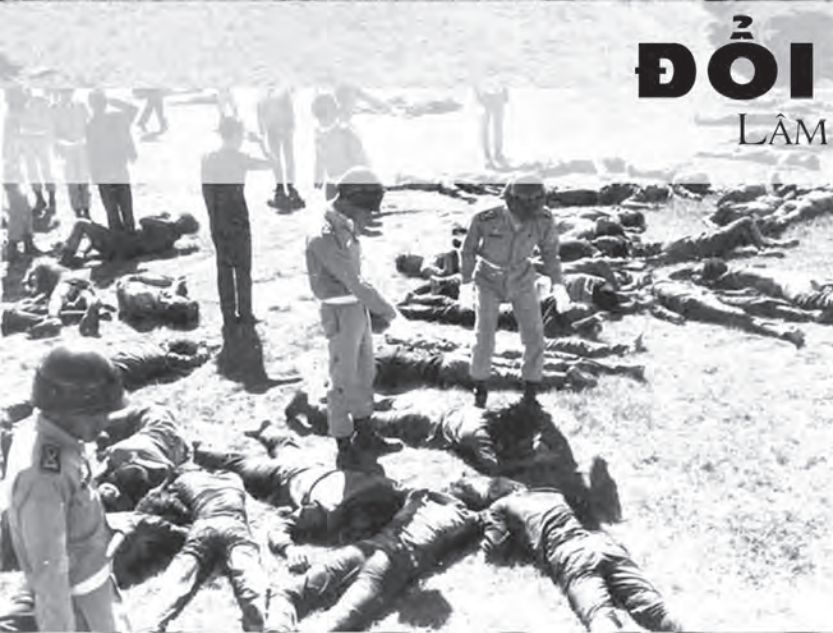
TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- ♦ Trường Võ Bị Đà Lạt Ngày Nay - hoianuong.vn
- ♦ Trường Võ bị Quốc gia Đà Lạt - Bách Khoa Toàn Thư Mở Wikipedia
- ♦ Vài Nét Về Văn Hóa Vụ TVBQGVN - Đoàn Văn Khanh, Giáo Sư Văn Hóa Vụ TVBQGVN
- ♦ Lược Sử Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam của BCH/TH (2018 - 2022)



ĐỒ ĐỜI

LÂM VIÊN



Ngày Chủ Nhật 08/12/1963, sáng tinh mơ, chúng tôi tập trung tại Quân Vụ Thị Trấn Sài Gòn rồi được xe GMC chở ra phi trường Tân Sơn Nhứt. Sau khi làm xong các thủ tục, chúng tôi lên máy bay. Chẳng mấy chốc đã tới phi trường Liên Khương

Trời se lạnh, chúng tôi đang đứng co ro, bỗng hai anh mặc đồ Jaspé (đồ Đạo Phố Mùa Đông của sinh viên sĩ quan) tới nói:

- Chúng tôi được lệnh thay mặt Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (TVBQGVN) đến đón các bạn. Mời các bạn mang đồ đạc, xếp hàng hai theo chúng tôi lên xe!

Một anh ngồi ở ca-bin cùng tài xế. Một anh đứng chung với chúng tôi trong lòng xe, dĩ nhiên chỉ là xe GMC 10 bánh. Thấy anh vui vẻ, tôi bắt chuyện, hỏi anh: "*Ở trường lâu chưa?*" Anh nói: "*Cũng mới mùa này năm ngoái. Tôi vô Khóa 19, các anh sẽ là 20.*" Tôi hỏi tiếp:

- Hôm nay Chủ Nhật, ngày nghỉ, chắc chỉ vào cất đồ đạc, chờ lãnh quần áo mới như anh để đi phố. Ngày mai mới chính thức học phải không anh?

Không trả lời thẳng (vì với kinh nghiệm, các anh quá biết những gì đang chờ đợi chúng tôi ở phía trước: Làm gì có ngày nào, giờ nào được gọi là ngày Chủ Nhật, ngày lễ ... dành cho đám tân khóa sinh - đám lính mới tò te - chúng tôi). Anh chỉ mỉm cười và nói:

- Cũng có thể! Nhưng nhiệm vụ của chúng tôi chỉ là tiếp nhận các anh tại sân bay rồi đưa tới cổng trường, bàn giao lại cho nhóm khác. Mọi việc kế tiếp đều do những cán bộ này sắp đặt.

Chẳng hề lưu tâm đến nụ cười bí hiểm và câu trả lời lấp lửng đó, vì trong tôi đang tràn ngập niềm vui

với những dự định cho cuộc "bát phố" trưa nay. (Tôi sẽ mặc bộ đồ oai phong này ra Đà Lạt. Trước tiên, ghé thăm bà bác họ đã lâu không gặp. Dạo một vòng chợ, sau đó ra bờ hồ Xuân Hương, rồi thăm vài thắng cảnh của Miền Đất Lạnh. Mỗi nơi chụp vài tấm hình để Chủ Nhật tới ra phố, ghé bưu điện gửi về Sài Gòn cho Bố Mẹ, cho bạn bè và nhất là cho ... "Em". Chắc hẳn mọi người sẽ trầm trồ khi nhìn thấy mình trong trang phục Đạo Phố Mùa Đông. Ôi, sung sướng quá!)

Bỗng xe dừng lại. Hai anh K19 bảo: - Mời các bạn xuống xe. Tới trường rồi!

Thay vì vào cổng, hai anh lại hướng dẫn chúng tôi sắp hàng đi vào Câu Lạc Bộ (khoảng 50m). Dàn quân nhạc mặc đồ đại lễ trắng, đứng trang nghiêm dọc hai bên lề bắt đầu thổi khúc nhạc quân hành. Chúng tôi cảm thấy thật hãnh diện. Mặt đũa nào cũng "vênh" lên, tự mãn: Họ đón tiếp chúng tôi trang trọng quá!

Vào trong Câu Lạc Bộ, hai anh K19 nói:

- Các anh ngồi nghỉ chân, ai có tiền, muốn ăn uống gì thì kêu. Chúng tôi chờ các anh đúng 30 phút!

May mắn, bàn tôi ngồi có một anh K19 khác ngồi chung. Anh ấy nói nhỏ:

- Có đói hãy ăn, có khát hãy uống. Không thì lát nữa ... ời hết!

Hơi ngạc nhiên (?), tuy vậy tôi cũng chỉ kêu một chai Cam Vàng, uống vài hớp cho có. Vì trong lòng tôi đã tràn đầy niềm vui!

- Đã hết giờ mời các bạn ra ngoài tập hợp!

Hai anh K19 đi đón nói. Sau đó, họ dẫn chúng tôi đến tận cổng trường, xếp lại thành bốn hàng dọc. Một trong hai anh K19 hô to:

- Tất cả chú ý: Nghiêm!

Rồi hai anh đồng loạt giơ tay chào bốn anh mặc ka-ki vàng đứng đối diện chúng tôi tự hỏi nào không rõ!

- Xin bàn giao sổ người này trong danh sách cho Cán Bộ Tân Khóa Sinh (CB/TKS)

Quay lại chúng tôi, anh nói:

- Chúc các bạn có đủ nghị lực. Xin tạm biệt!

Qua phong cách và lời lẽ ấy, tôi thấy anh ấy dễ mến và lịch sự làm sao!

Sau khi anh lui bước, bấy giờ, chúng tôi mới có dịp nhìn kỹ những người được gọi là CB/TKS (đều là Khóa 19 - khóa đàn anh). Họ mặc bộ ka-ki vàng, khăn quàng cổ màu xanh da trời, cầu vai đỏ gắn alpha đồng, mang găng tay trắng, chiếc thắt lưng to bản cũng màu trắng, ống quần gom gọn phía trên đôi giày *Map* cao cổ. Ấn tượng nhất là cái nón nhựa bóng loáng, đội sụp xuống, gần như che khuất cả đôi mắt.

Khi họ đứng thế nghỉ, trông cứ như bố bức tượng đồng, đầy vẻ ... đe dọa. Mặc dù lúc trước, ở ngoài, tôi đã theo học và biết được chút "nghề", nhưng cũng còn thấy ớn ớn!

- Nghiêm!

Tiếng hô danh thếp của một Sinh Viên Sĩ Quan Cán Bộ (SVSQ/CB) làm tôi giật mình.

- Khi tôi đọc tới tên ai, hãy giơ tay và hô to "*Có mặt!*" Các anh rõ chưa?

Cứ như vậy, lần lượt mỗi người được phát một tấm thẻ bài bằng giấy các-tông có ghi tên tuổi, số quân và đại đội. Một đầu tấm thẻ đã cột sẵn sợi dây dù nhỏ. Xong xuôi,



anh hỏi lại xem có ai còn thiếu? Không thấy ai trả lời, anh ra lệnh:

- Tất cả cột thẻ thật chắc vào "con bộ" thắt lưng quần phía trước. Mau lên!

- Chú ý, Nghiêm! Các anh hãy lắng nghe "Mấy lời phi lộ" từ sinh viên sĩ quan Tiểu Đoàn Trưởng Tân Khóa Sinh (SVSQ/TĐT/TKS).

Một anh khác, dáng vẻ "ngầu" nhất, bước lên bục gỗ cao, đồng dạng nói:

- Thay mặt TVBQGVN và Liên Đoàn Sinh Viên Sĩ Quan, xin gửi lời chào toàn thể các bạn. Các bạn đã rất đúng đắn và can đảm khi chọn con đường binh nghiệp làm sống của người trai thời loạn, nhất là chọn vào ngôi trường này: Một "lò luyện thép" nổi tiếng nhất của Đông Nam Á. Xin nhắc các bạn, nơi đây, không hề có sự an lạc, dễ dàng, yếu hèn, nhu nhược. Mà tên gọi của nó là "Lò luyện Thép!" Nơi đây, đầy khổ ải, mồ hôi, nước mắt. Đôi khi mất cả mạng sống nữa. Khóa nào cũng có người chết hoặc trở thành phế nhân. Tôi nói bằng sự thật! Bây giờ vẫn còn chưa muộn, vì chưa bước qua vạch vôi làm giải phân cách, các bạn có quyền rút lui. Không sao cả! Sau lưng các bạn là đời dân sự, an nhàn. Trước mặt thì đầy dẫy chông gai, khổ ải của đời lính. Đây là cơ hội cuối, tôi xin nhấn mạnh: cơ hội cuối cùng để các bạn quyết định. Ai thay đổi ý kiến, hãy cho biết!

Tôi thầm nghĩ: "Mình vào học trường Sĩ Quan để mai này ra chỉ huy chứ đâu phải ra Binh Nhì hay Binh Ba? Các anh này sao khoái 'hù' nhau thế nhỉ?"

Thấy tất cả đều im lặng, anh nói tiếp:

- À... Vậy không ai rút lui? Rất tốt! Nhưng tôi xin báo trước, quân trường này không có cho dành cho học viên "tà tà" đi bộ. Do vậy, kể từ khi qua vạch vôi, bước vào trong cổng, sẽ chỉ có ... chạy và chạy! Các bạn nhớ rõ chưa?

- Rồi!!!

Tất cả đồng thanh la lớn.

- Tôi xin hết lời. Trao quyền lại cho Cán Bộ Tân Khóa Sinh (CB/TKS) trực tiếp!



Rồi họ đưa tay lên chào nhau. Thế là lại "Nghiêm!", "Nghĩ!" theo lệnh của một trong những "tượng đá biết đi".

- Tất cả mang hành trang, chạy theo tôi!

Mới đầu, hai anh CB/TKS chạy phía trước. Tôi nhìn thấy dãy nhà xa xa cuối đường (chắc là chỗ ăn ở?), ước lượng chỉ vào khoảng 5, 6 trăm mét. Mặc dầu hành lý có hơi nặng, những đoạn đường đó mình ráng được. Chạy khoảng 50 mét, bất ngờ, hai anh phía trước xoay mình lại, chạy thụt lui. Ấy vậy mà cả nhóm theo không kịp! Hai anh bắt

đầu ... "trở quẻ", la lối, thúc giục liên hồi. Đồng thời, không rõ từ đâu, xuất hiện thêm cả chục "hung thần" như thế. Chạy xung quanh chúng tôi, cũng la hét, nạt nộ vang trời.

Khoảng cách tới khu nhà ở chẳng còn bao xa - tôi nghĩ thế - mười phút chịu đựng nữa là cùng rồi vô lãnh đồ đẹp rồi đi "bát phố" Đà Lạt!

Đâu ngờ, tất cả suy nghĩ của tôi chỉ là ảo tưởng. Con đường "Vòng Alpha" không bao giờ có điểm kết thúc! Hết vòng này tiếp nối vòng kia, cứ chạy ... và chạy!

Vài bạn đuối sức, tụt lại phía sau, lập tức các "hung thần" xúm lại la hét, tách riêng ra, bắt bò trên mặt đường đá dăm lỏm chỏm. Liếc thấy dưới mương đầy bùn, đã có một bạn, còn mặc nguyên bộ veston, đang trườn như con cá trê. Ở giữa sân cỏ, hai "hung thần" đang xốc nách một "em" dúm đầu vào vôi nước.

Không biết do thấy cảnh tượng đó hay do mình đã thấm mệt mà tai tôi bắt đầu lùm bùm, hơi thở đứt quãng, dường như ... tanh tanh mùi máu. Mắt đỏ hào quang, nhưng còn thấy lơ mơ những "xác người" nằm la liệt trên sân, cùng những hành trang rơi vãi đầy đường. Cái "xác" của tôi như anh say rượu, chạy xiêu vẹo, chạy theo quán tính, mệt quá sức tưởng tượng!

Các "hung thần" hùng hổ chạy theo kể bên không ngớt la lối và sỉ vả! Trong đầu tôi thầm nghĩ chắc phen này mình phải "hy sinh mạng sống" trước thời hạn, vì đã làm chọn vào cái "Lò Luyện Thép" quái đản này! Tôi đang nghĩ quẩn, tự trách mình quá đại khờ, bỗng có tiếng hô:

- Tất cả, Đứng lại! Vào sân cỏ bên trái tập hợp thành 4 hàng ngang.

Ôi! Những thân thể cong queo, gàn gầy gục như cây chuối bị chặt



ngang chưa dứt! Thở ... và ... thở... Ai cũng rũ ra mà thở! May mà các đàn anh quên (?) bắt đứng nghiêm chứ không thì tôi cũng dứt hơi đi "chầu Trời" rồi!

Khoảng 15 phút, chấn chỉnh hàng ngũ xong, liếc quanh, nhóm mình hồi sáng 54 người, giờ chỉ còn nhiều lắm là 30 (mà không dám khẳng định đó là "người" hay "ngợm" nữa). Kẻ ói, người ụa khan... "Te tua", tiều tụy quá đổi!

Kế tiếp, anh CB/TKS cho số "còn sống" chúng tôi giữ nguyên đội hình, chạy lúp xúp quanh sân để nhật lại những gì làm rớt. (Tôi đã chẳng còn vật chi trên tay từ lúc nào không rõ!)

À, đây là cái va-li sách vở mang theo của mình. Kia là bọc quần áo. Còn chỗ nọ là bịch cam và phong kẹo đậu phộng mà Mẹ dúm cho lúc sáng sớm khi chào từ giã lên đường...

Hết một vòng, chúng tôi về nơi cũ tập họp. Thêm được năm, bảy chú "sống lại" ... lão đảo lết vô hàng.

Một "ông" SVSQ/CB Đại Đội Trưởng đứng trên bục cao, đồng dục hô "Nghiêm!", "Nghỉ!" vài lần rồi nói:

- Đây mới chỉ là "thủ tục chào sân", một trong hàng ngàn thử thách mà các anh bắt buộc phải vượt qua. Hãy chuẩn bị tinh thần, nhất là tinh thần "Bất Khuất". Nãy giờ chỉ là phần giới thiệu bài học đầu tiên: "Bất khuất trước mọi cam go, gian khó." Muốn được trở thành Người Lính Chuyên Nghiệp, một Sĩ Quan Hiện Dịch, một Người Chỉ Huy, các anh sẽ còn phải vượt qua nhiều chông gai, khổ nhục gấp bội. Do vậy, ai không muốn tiếp tục, chúng tôi sẽ có cách giải quyết ngay hôm nay. Đừng để vài ngày sau, nản

chí, lén leo rào bỏ trốn. Xin báo cho các anh biết: ngoài hàng rào cài vô số mìn bẫy. Chuột, rắn bò ngang còn bị nổ tan xác, huống chi con người! Đừng dại dột! Bây giờ, ai muốn trở về dân sự hãy bước qua bên trái hàng quân. Ai ở lại, đứng nguyên tại chỗ!



Thấy có 6, 7 bạn bước ra. Các bạn ấy không biết họ nghĩ sao, chứ riêng tôi, thấy nội cái va-li sách và túi áo quần này, bây giờ phải vác bộ ra cổng cũng "èo ụt" nên "một liều, ba, bảy cũng liều", đứng nguyên tại chỗ. (Không ngờ, đó lại là một quyết định sáng suốt!)

- Còn ai nữa không?

Thấy không ai nhúc nhích, anh bèn nói:

- Những anh ở lại, theo Niên Trưởng Cán Bộ lên nhận phòng. Nhớ đóng hết các cửa và tuyệt đối không được nhìn qua cửa sổ (bằng kính) xuống sân!

Chúng tôi khệ nệ "tha" hành lý lên tận lầu ba. Tên tuổi đã được dán sẵn ngoài cửa. Trong phòng (phòng

2 người), bàn ghế tủ giường đầy đủ cả. Quá mệt, tôi ngã mình trên chiếc giường lò xo trần trụi (chưa có nệm). Chao ôi! Thật là "Hạnh-Phúc-Vô-Cùng"!

Dưới sân, tiếng la hét, tiếng "giảng *moral*" của Cán bộ Đại Đội Trưởng vang lên, nghe rõ mồn một:

- Các anh là những kẻ không có lập trường, kẻ yếu đuối, hèn nhát nhu nhược, v.v... (đủ các từ mà tôi chưa hề "bị" nghe trước đây). SVSQ/CB/TĐT/TKS đã nói rất rõ, khi còn ở cổng: "*Bên ngoài vạch vôi là đời dân sự an nhàn. Đồng ý bước qua là chấp nhận vào Lò Luyện Thép.*" Tại sao bây giờ, mới một mi-li-mét khó khăn đã đầu hàng, rút lui? Đồ hèn nhát, cầu an! Các anh nên nhớ: Một khi đã bước vào đây - nơi đào tạo ra những Người Lính - chỉ biết tiến chứ không biết lùi. Phải như cái máy, chỉ biết tuân lệnh chứ không ý kiến... Và chỉ được trở về khi nào mãn khóa học. Chúng tôi được giao nhiệm vụ "lột xác" các anh khỏi đời dân sự. Kẻ nào yếu hèn, không đủ can đảm - như các anh đây - chúng tôi buộc phải giúp sức!

Và còn nhiều nữa ... nhưng tôi đã lim dim đi vào giấc ngủ. Chỉ còn loáng thoáng nghe những tiếng đếm "*Một lên..., hai xuống..., ba ... bốn ... năm ... sáu...*"

Khoảng một tiếng đồng hồ sau, chúng tôi được lệnh tập họp xuống sân để lột những "xác chết còn thở" lên phòng. Có một "cái xác" rũ rượi mặt mày tái mét, chẳng có phản ứng gì, thức ăn ói ra dính đầy áo quần. Tôi phải kêu một bạn lại phụ một tay khiêng lên lầu. Sợ bạn này ... khó sống, tôi xuống sân, đánh bạo nói cho anh cán bộ biết. Anh ra lệnh:



- Lên nói người cùng phòng theo dõi. Nếu anh ấy ... gần chết, báo ngay cho bất cứ cán bộ nào cũng được. Họ sẽ cho mang xuống Nhà Xác. Khóa nào cũng có ít nhất 5% là đời, chuyện đó bình thường, không sao cả!

Ghê rợn quá! Tôi vừa quay lưng tính chạy lên thì anh hỏi với theo:

- À, mà anh ta phòng số mấy?

Tôi chửi thầm trong bụng: "Hỏi để làm gì? Đờ dả man! Thứ vô nhân đạo! Vào trường Võ Bị Quốc Gia, để được các ông đối xử tệ bạc như vậy sao?! Học làm Sĩ Quan mà chẳng khác gì những kẻ bị tù đầy khổ sai!"

Tôi đâu ngờ, mọi việc vừa xảy ra chưa thấm vào đâu với những ngày kể tiếp...
Làm sai thì

bị phạt đã đành, nhưng đúng mười mươi cũng bị phạt! "Họ" kiểm đủ mọi có để phạt. Nhiều khi bạn ức quá, vừa tính mở miệng có ý kiến, lập tức "tay Cán Bộ" đàn anh phán:

- Thi hành trước, khiếu nại sau!

Mà thi hành rồi còn khiếu nại chi nữa. Lơ mơ lại chuốc thêm hình phạt mới. Thời gian này mình vừa hận vừa ghét cay ghét đắng "lũ" CB/TKS. Họ chỉ biết ra lệnh phạt chứ không cần biết đến Lý - Tình, Đúng - Sai!

Phải nói rằng chẳng còn chữ nghĩa nào để diễn tả sự "dã man - tàn bạo - vô nhân đạo" ư? Chưa thể

tương xứng! Tôi không tài nào kể hết những "cay đắng", những "hỷ, nộ, ái, ố" đã trải qua. Mà có nói ra, chưa chắc ai dám tin, ngoại trừ bè bạn "đồng môn".

Thế rồi 8 tuần sơ khởi cũng qua. Sau khi chinh phục đỉnh Lâm Viên, chúng tôi đã lột xác - đã thực sự đổi đời!

56 ngày lẫn đêm "khổ sai". Ngày mai, ngày Chủ Nhật, tôi mới được xỏ tay vào bộ đồ hàng ao ước, để đi dạo phố Đà Lạt. Nhưng ... tiếc rằng, những mơ mộng ngày nào,



nay không còn giá trị, vì tôi đã là Người Lính!

Một năm trôi qua, "nàng dâu" bị "mẹ chồng" "đày đọa", giờ được lên chức "mẹ chồng". Chúng tôi đương nhiên trở thành khóa đàn anh. Khi thành khóa đàn anh, tôi mới hiểu được mục đích sâu xa của giai đoạn "8 Tuần Sơ Khởi". Thiếu "nó", tôi sẽ không là Người Lính toàn vẹn. Tôi mới hiểu các Niên Trưởng Cán Bộ rất mực thương đàn em, lo từ miếng ăn, canh từ giấc ngủ cho họ. Phải ăn sau và ngủ trễ. Chờ khi nào đàn em chắc chắn đã ngủ hết, các anh mới dám về phòng, vì sợ có em

nông nổi, quần trí làm liều (đã từng xảy ra). Trong khi chúng tôi ăn, các anh đi tới đi lui quan sát, để ý thấy em nào ăn hơi ít, có anh lấy cả phần mình mang lại "làm bộ" phạt bắt phải ăn thêm. Sau đó anh đành chạy ra Câu Lạc Bộ, móc tiền túi, "xoi" vôi tô mì gói! Đa số các đàn anh trong thời gian làm CB/TKS đều sụt vài ba ký-lô.

Khóa đàn em - như tôi lúc đó - xem CB/TKS chẳng khác chi một "lũ hung thần". Đâu biết rằng đó là những Thiên Thần đóng vai Quỷ Sứ! Tất cả đều là những bài học của

trường, bắt buộc các anh phải truyền lại như một tr u y ề n t h ố n g . Ngoài ra, nhà trường còn theo dõi để chấm điểm Huấn Luyện, Lãnh

Đạo Chỉ Huy cho các anh nữa mà!

Khi ra đơn vị tác chiến, đối với tôi, câu "Thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu!" đã phát huy tác dụng. Nhưng tâm đắc nhất là phương châm của mái trường Mẹ, mà các đàn anh luôn nhấn mạnh: "Phải là một Người Lính trước khi thành Người Chỉ Huy", để từ đó mới thấu hiểu những khổ cực cả tinh thần lẫn thể xác của thuộc cấp! Mới biết thương Người Lính! Thương Đòi Lính! ■

LÂM VIÊN
(Cựu SVSQ K20)